

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-BDT

Bình Phước, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023, Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp số 06-CTr/BDVTU-BCSD ngày 14/01/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 09-KHPH/BDVTU-BDT ngày 06/02/2023 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Ban Dân tộc tỉnh về phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2023; cụ thể hóa các nội dung thuộc trách nhiệm của Ban Dân tộc theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023.

2. Nâng cao chất lượng công tác dân vận của cơ quan, góp phần xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, gần dân; củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tạo đồng thuận trong xã hội.

3. Triển khai thực hiện công tác dân vận trong cơ quan đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; trọng tâm là phục vụ việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng vùng DTTS.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận chính quyền; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận chính quyền gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan

Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan tổ chức quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác dân vận, các chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn việc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác dân vận với việc triển khai nhiệm vụ chính trị của cơ quan để những quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận trở thành cơ chế, chính sách của ngành, đáp ứng quyền, lợi ích, nguyện vọng của Nhân dân.

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận đảm bảo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác dân tộc, tình hình thực tế của cơ quan theo hướng

cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và đẩy mạnh phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Tập trung chỉ đạo, điều hành hoạt động quản lý nhà nước về công tác dân tộc, phát huy vai trò của người đứng đầu, thực hiện tốt quy chế làm việc, công khai, minh bạch các hoạt động quản lý nhà nước, các chế độ, chính sách, công tác cán bộ. Chỉ đạo triển khai các quy định mới về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan; sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng những quy chế, quy định, quy trình dân chủ phù hợp với tình hình thực tiễn; mở rộng và phát huy quyền làm chủ của công chức, người lao động và Nhân dân.

2. Phối hợp thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

Tiếp tục tham mưu triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS&MN năm 2023 và các chính sách dân tộc khác bảo đảm an sinh xã hội cho người DTTS; triển khai các giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai vùng DTTS.

Tiếp tục bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa các DTTS, nâng cao hơn nữa mức hưởng thụ văn hóa cho đồng bào DTTS ở các địa phương trong toàn tỉnh. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp về lồng ghép nguồn lực để triển khai kịp thời, đầy đủ các dự án, chính sách hỗ trợ của các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương để giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh dân tộc, tôn giáo. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thể trận an ninh Nhân dân vững mạnh.

3. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đặc biệt là công tác cải cách hành chính nhà nước

Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2398/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; tiếp tục thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn

2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với cá thể hóa trách nhiệm và tăng cường kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cải cách, thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm thực chất, hiệu quả. Có biện pháp quyết liệt để nâng cao chỉ số PCI, Papi, Par Index. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả. Thông tin đầy đủ kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm.

Tăng cường tiếp xúc đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua việc nâng cao chất lượng các chuyên đề, chuyên mục, các tin, bài viết về tuyên truyền, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm về công tác dân vận; cần đặc biệt quan tâm tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS, vùng tôn giáo, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Phát huy tốt vai trò của đội ngũ già làng tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào DTTS để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân vùng DTTS.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, người lao động

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của công chức, người lao động về công tác dân vận chính quyền, về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan và mỗi công chức, người lao động trong thực hiện công tác dân vận, bảo đảm công tác dân vận luôn gắn gũi với Nhân dân.

Phát huy vai trò của cơ quan, công chức là một kênh tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành, hưởng ứng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đấu tranh, ngăn chặn các luận điệu chống phá Đảng, Nhà nước và các hành vi vi phạm pháp luật. Phát huy tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ công chức trong thực thi nhiệm vụ, phục vụ Nhân dân và chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý gắn với vị trí, yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc liên quan đến quyền lợi của Nhân dân

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quy định số

11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quy chế số 06-QC/TU về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy với Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân theo quy định; Đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*Nghe dân nói*”, “*nói dân hiểu*”, “*hướng dẫn dân làm*”, “*làm dân tin*”; tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm; giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của người dân.

Tăng cường đi cơ sở để gần gũi với Nhân dân, kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong quần chúng Nhân dân để có những chính sách đúng đắn, hợp lòng dân. Thực hiện nghiêm việc công khai lịch tiếp công dân, bố trí địa điểm, phân công công chức tiếp công dân và triển khai công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo với chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành trong giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Thường xuyên kiểm tra, rà soát nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết đã có hiệu lực pháp luật.

6. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh

Phối hợp chặt chẽ và cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát theo chương trình, kế hoạch hằng năm của Mặt trận Tổ quốc; trả lời kiến nghị sau giám sát đầy đủ, kịp thời theo quy định. Công bố công khai các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các chế độ, chính sách có phạm vi tác động sâu rộng trong xã hội (trừ những vấn đề thuộc bí mật nhà nước) thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan để lấy ý kiến Nhân dân; đồng thời gửi đến Mặt trận Tổ quốc lấy ý kiến phản biện theo quy định. Tiếp thu, giải quyết kịp thời những kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc và các sở, ban, ngành liên quan chuyển đến; Nghiên cứu, đánh giá đầy đủ ý kiến đóng góp, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các sở, ban, ngành và các tầng lớp Nhân dân trước khi ban hành các chương trình, dự án, đề án, chế độ, chính sách theo quy định.

7. Công tác kiểm tra, chấm điểm, đánh giá, xếp loại thực hiện công tác dân vận chính quyền

Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai quán triệt thường xuyên, đầy đủ các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hành và phát huy dân chủ trong cơ quan; kiểm điểm, xử lý kịp thời những trường hợp có hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và vi phạm quy

định về chuẩn mực giao tiếp, ứng xử; góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thực hiện sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản có liên quan đến công tác dân vận của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác chấm điểm, đánh giá, xếp loại thực hiện công tác dân vận chính quyền ở cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị cấp ủy chi bộ: Tổ chức quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí vai trò của công tác dân vận trong tình hình mới.

2. Văn phòng: Tham mưu theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền cơ quan và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Tham mưu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế đảm bảo hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp trên; tham mưu thực hiện hiệu quả công tác hành chính; thực hiện văn hóa công vụ theo chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan.

3. Phòng Tuyên truyền và Địa bàn: Tham mưu thực hiện tốt Chương trình phối hợp với các cơ quan, đoàn thể của tỉnh theo kế hoạch đã ký kết nhằm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu phát huy vai trò của đội ngũ già làng tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào DTTS để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân vùng DTTS.

4. Thanh tra ban: Tham mưu thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đồng bào DTTS; phối hợp tham mưu, tổ chức triển khai, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền trong ngày pháp luật cơ quan; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính của ngành dân tộc.

5. Các phòng chuyên môn, công chức, lao động: căn cứ nội dung của kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023, yêu cầu công chức cơ quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐ ban, các phòng;
- CC, LĐ BDT;
- Website BDT;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG BAN